

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; ; điều 13 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về Lệ phí, án phí.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 05 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2021/TLST- DS ngày 27 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công M – sinh năm 1974

Địa chỉ: khối 14, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Trần Thị L – sinh năm 1980

Nơi ĐKKHKT: xóm Phúc Lộc, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, Nghệ An.

Hiện trú tại: xóm 22, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị L thống nhất thoả thuận thanh toán cho anh Nguyễn Công M số tiền 470.000.000 đồng (bốn trăm bảy mươi triệu đồng).

Về án phí: Chị Trần Thị L có đơn xin miễn giảm án phí do hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương. Miễn giảm một phần án phí cho chị Trần Thị L. Chị L phải chịu 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm ngàn đồng) án phí DSST. Hoàn trả cho anh Nguyễn Công M số tiền 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng) tạm ứng án phí DSST hiện có tại Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo biên lai thu số 0003388 ngày 26/04/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến